

Số: 53/QĐ-TANDTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước
năm 2026 (lần 1)****CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 81/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-TANDTC ngày 30/12/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Công văn số 1895/BTC-KTN ngày 12/02/2026 của Bộ Tài chính về việc phân bổ dự toán NSNN năm 2026 của Tòa án nhân dân tối cao;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính tại Tờ trình số 59/TTr-KHTC ngày 26/02/2026,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 của các dự án đầu tư thuộc hệ thống Tòa án nhân dân như sau:

Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026 của các dự án thuộc Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước là 77.230 triệu đồng (Bằng chữ: Bảy mươi bảy tỷ, hai trăm ba mươi triệu đồng).

(Thông tin chi tiết số vốn điều chỉnh của các dự án tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ thông báo vốn đầu tư được giao, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư dự án triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2026 theo đúng quy định hiện hành của nhà nước trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư công.

2. Thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Định kỳ hàng tháng, chủ đầu tư báo cáo tình hình thực hiện dự án, kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2026 trên Hệ thống Thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định¹; đồng thời gửi báo cáo bằng văn bản về Tòa án nhân dân tối cao để tổng hợp, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư dự án thuộc ngành Tòa án nhân dân trong danh mục kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *ktu*

Nơi nhận: *ct*

- Như Điều 3;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- KTNN;
- KBNN trung ương;
- Công TTĐT TANDTC;
- Lưu VP, Cục KHTC, TK PCA.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Lê Tiến

¹ Quy định tại khoản 4 Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.



PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG ĐIỀU CHỈNH NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 53/QĐ-TANDTC ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân tối cao)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết KH năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (QĐ 353/QĐ-TANDTC 30/12/2025)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công sau điều chỉnh năm 2026			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng XDCB			Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng XDCB	
									Tổng số	Trong đó: vốn NSNN											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO								348.693	348.693	425.612	276.245	77.230	0	0	0	77.230	0			
	Vốn trong nước								348.693	348.693	425.612	276.245	77.230	0	0	0	77.230	0			
	Vốn ngân sách nhà nước								348.693	348.693	425.612	276.245	77.230	0	0	0	77.230	0			
	Vốn ngân sách nhà nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực								348.693	348.693	425.612	276.245	77.230	0	0	0	77.230	0			
	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC								348.693	348.693	425.612	276.245	77.230	0	0	0	77.230	0			
1	Chuẩn bị đầu tư								0	0	350.382	2.783	2.000	0	0	0	2.000	0			
1	TAND huyện Lục Ngạn (TAND khu vực 5 - Bắc Ninh)	phường Chủ, tỉnh Bắc Ninh	KBNN Khu vực VI, Phòng KT mã 1161	TAND khu vực 5 - Bắc Ninh	7949090	340-341					57.452	713	1.000				1.000	0			Điều chỉnh giảm KHV theo ý kiến của Bộ Tài chính tại CV số 1895/BTC-KTN ngày 12/02/2026
2	TAND quận 1, TP HCM (TAND khu vực 1 - TP HCM)	Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh	KBNN Khu vực 2 - Phòng NV số 3, mã 0111	TAND TP Hồ Chí Minh	7829446	340-341					292.930	2.070	1.000				1.000	0			
2	Thực hiện dự án								348.693	348.693	75.230	273.462	75.230	0	0	0	75.230	0			
	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030								348.693	348.693	75.230	273.462	75.230	0	0	0	75.230	0			
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2026								348.693	348.693	75.230	273.462	75.230	0	0	0	75.230	0			
1	TAND tỉnh Thừa Thiên Huế	phường Thanh Thủy, TP Huế	KBNN Khu vực XIII-Phòng NV 2	TAND TP Huế	7820269	340-341	21-26	456-30/12/20 17-24/01/25 361-31/12/25	132.242	132.242	54.570	77.672	54.570				54.570	0			Điều chỉnh giảm KHV theo ý kiến của Bộ Tài chính tại CV số 1895/BTC-KTN ngày 12/02/2026
2	TAND TX Chí Linh	phường Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	KBNN Khu vực III-PGD số 8	TAND Khu vực 9-Hải Phòng	7826678	340-341	21-26	78B-21/4/21 584-24/12/21 411-23/10/24 17-24/01/25	75.651	75.651	10.650	65.000	10.650				10.650	0			
3	TAND tỉnh Hà Tĩnh	phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KBNN khu vực XII - Phòng NV 1	TAND tỉnh Hà Tĩnh	7911110	340-341	22-26	20-26/01/22 17-24/01/25 360-31/12/25	140.800	140.800	10.010	130.790	10.010				10.010	0			

Tgchoc